

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 933/KH-GD ngày 25/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lâm Hà về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025,

Trường TH&THCS CillCus xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường để nâng cao chất lượng CNTT trong giảng dạy và giáo dục.

Sự hỗ trợ nhiệt tình của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh trong việc tìm nguồn lực để nâng cao trình độ công nghệ thông tin

Tất cả cán bộ, giáo viên biết sử dụng internet, thư điện tử, thiết kế trình chiếu powerpoint. Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt huyết trong công tác dạy học; có tinh thần ham học hỏi.

Nhóm Tin học có khả năng tự bảo trì, cài đặt hệ thống máy tính và các thiết bị CNTT phục vụ dạy học của nhà trường

Hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều có địa chỉ email riêng phục vụ cho công việc chuyên môn. Cán bộ quản lý đều sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý CSDL ngành, VnEdu, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm kế toán, phần mềm Xét tốt nghiệp và tuyển sinh 10.

2. Khó khăn:

Một số thầy cô giáo còn ngại khó trong việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy; làm việc, khả năng CNTT chưa cao nên chưa đáp ứng được nhiệm vụ CNTT.

II. Mục đích yêu cầu:

1. Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, tạo tiền đề phát triển ứng dụng CNTT trong những năm học tiếp theo.

2. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng nhu cầu phát triển của trường.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác đổi mới giảng dạy và quản lý.

III. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

b) Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những địa phương, đơn vị có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

d) Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

đ) Rà soát, dự toán để đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

e) Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

g) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Chương trình dạy học tin học chuẩn quốc tế như: IC3 Spark, IC3 đối với cấp Tiểu học, THCS; Trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR) và ngôn ngữ lập trình mới cho học sinh phổ thông. Ứng dụng mạnh mẽ, có hiệu quả lĩnh vực AI vào hoạt động dạy, học và STEM.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị nhà trường tới 100% cơ sở giáo dục, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Tham mưu lãnh đạo các cấp bố trí nguồn lực, kinh phí triển khai học bạ số, hồ sơ sổ sách điện tử, các phần mềm quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu của ngành Giáo dục trong giáo dục phổ thông.

c) Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, giáo dục thể chất, giáo dục dân tộc, công tác chính trị học sinh sinh viên, cơ sở vật chất và chuyển đổi số).

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của của Sở GDĐT, Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.lamdong.edu.vn> (vnEdu) và <http://csdl.moet.gov.vn>; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh, học viên lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non và thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp (lớp 6 và lớp 10 trường phổ thông dân tộc nội trú). Dữ liệu học sinh chuyển trường phải được cập nhật trên CSDL đầy đủ trước khi thực hiện các công tác chuyển đi và chuyển đến.

- Quản lý, sử dụng và bảo mật các tài khoản trên hệ thống phần mềm CSDL ngành giáo dục phải được thường xuyên, liên tục và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- Ứng dụng và khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp Trường/Trung tâm, Phòng, Sở GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ

- a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học; Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

- b) Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- d) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Chỉ tiêu thực hiện

- 100% học sinh được quản lý bằng sổ điểm điện tử.

- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của ngành Giáo dục được triển khai qua hệ thống mail cá nhân của giáo viên hoặc zalo nhóm giáo viên của nhà trường cho các tổ chức, giáo viên liên quan.

- Ứng dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý giáo dục, phần mềm quản lý trực tuyến của ngành.
- Khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử trong công tác quản lý dạy - học.
- 100% cán bộ, giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý dạy - học. 100% giáo viên có ít nhất một giờ dạy thao giảng ứng dụng CNTT vào giảng dạy.
- Triển khai sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, sử dụng hồ sơ chuyên môn điện tử trong nhà trường phù hợp với quy định quản lý chuyên môn.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin:

Phân công Phó Hiệu trưởng nhà trường phụ trách CNTT và giáo viên Tin làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin.

3.2. Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Thường xuyên rà soát, đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đánh giá thi đua công tác ứng dụng CNTT theo học kỳ, cuối năm học, thường xuyên kiểm tra đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

Đầu năm học Phó Hiệu trưởng phối hợp với tổ trưởng chuyên môn, Đoàn Thanh niên, Công Đoàn, cán bộ thư viện, kế toán, tổ trưởng chuyên môn ... của trường lập kế hoạch sử dụng, phát triển và bảo quản cơ sở vật chất. Phân công rõ cán bộ, GV phụ trách CNTT làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT của nhà trường sau đó trình lên Hiệu trưởng phê duyệt.

Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức về sử dụng các phần mềm quản lý, dạy-học; chủ động bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, giáo viên bằng nhiều hình thức. Nội dung bồi dưỡng phải đáp ứng yêu cầu cụ thể sau:

Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong giáo dục.

Biết sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

Kỹ năng xây dựng bài giảng E-learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên internet...

Kỹ năng cài đặt các hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học, đồng thời ứng dụng các công cụ trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, tương tác với học sinh trong lớp học.

Kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo viên được gửi lên hệ thống VnEdu đúng hạn; Chuyên môn nhà trường sẽ kiểm tra dữ liệu 1 tháng 1 lần.

- Chủ động bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng sử dụng CNTT, đồ dùng điện tử trong dạy-học.

- Tích cực tham gia các đợt bồi dưỡng, tập huấn Tin học, ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm trong nhà trường.

- Tăng cường đầu tư máy vi tính, trang thiết bị hiện đại cho các tổ chuyên môn, các lớp học, khai thác hiệu quả hệ thống máy tính tại phòng học Tin học.

- Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường và sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ.

3.3. Thường xuyên tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò, xu thế của ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục và đào tạo, xu hướng tương lai.

Tiếp tục quán triệt đến toàn bộ CBGV-NV các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT của các cấp có thẩm quyền.

Đánh giá phong trào, hiệu quả ứng dụng CNTT định kỳ của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Cập nhật thường xuyên hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên các phần mềm; thống kê CSDL ngành của Bộ, quản lý cán bộ, giáo viên.

Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy và học, các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo.

Nhà trường tiếp tục duy trì đường truyền internet đảm bảo việc thực hiện các ứng dụng trực tuyến trên môi trường internet được ổn định, đáp ứng yêu cầu truy cập với dung lượng cao trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành, phục vụ dạy - học. Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...).

Tiếp tục khai thác hiệu quả việc sử dụng hệ thống quản lý học sinh CSDL ngành phần mềm sắp xếp thời khóa biểu.

Đối với việc quản lý phòng bộ môn Tin học: Lãnh đạo các đơn vị thực hiện phân công cho giáo viên dạy Tin học để đảm bảo đúng chuyên môn và thực hiện công tiết kiệm nhiệm cho giáo viên được phân công (03 tiết/Phòng) theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT và Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT.

Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực sử dụng Công nghệ thông tin điện tử để tra cứu thông tin, văn bản, tài liệu và các hoạt động liên quan của ngành.

2. Triển khai sử dụng hệ thống website trường cho giáo viên: Tra cứu tin tức, thông báo,

3. Tích cực triển khai các hoạt động về ứng dụng CNTT trong dạy học: Soạn giáo án, bài trình chiếu và bài giảng điện tử.

4. Lập kế hoạch sửa chữa, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất hiện có, đặc biệt bảo trì hệ thống máy tính và thiết bị CNTT; thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hệ thống máy tính và các thiết bị hoạt động tốt.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, tiếp tục thuê internet băng thông rộng bằng cáp quang VNPT của VNPT cho phép giáo viên, nhân viên, học sinh sử dụng để tìm kiếm thông tin trên internet.

6. Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên

7. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của nhà trường đề nghị gửi về Phòng GD&ĐT **trước ngày 07/10/2024.**

8. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025; lập báo cáo đánh giá và tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học và gửi Phòng GD&ĐT **trước ngày 31/5/2025.**

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 – 2025 của trường TH&THCS CillCus. Đề nghị toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Lâm Hà (để b/c)
- Ban giám hiệu;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm